**TUẦN 16**

**TIẾNG VIỆT**

**BÀI 9: SÁNG TẠO NGHỆ THUẬT**

**BÀI ĐỌC 1 : TIẾNG ĐÀN (T1+2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Phát triển năng lực ngôn ngữ

+ Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ có âm, vấn,

thanh mà HS dễ viết sai: vi ô lông, nốt nhạc, hắt lên, ắc sê, nước mưa, tung

lưới, lướt nhanh, sẫm màu, vũng nước,...

+ Ngắt nghỉ hơi đúng theo các dấu câu và theo nghĩa.

+ Hiểu nghĩa của các từ ngữ trong bải: lên dây, ác sê, dân chài   
+ Trả lời được các CH về nội dung bài.

+ Hiểu ý nghĩa của bài: Bài đọc miêu tả vẻ đẹp của tiếng đản và cảm xúc của bạn nhỏ khi chơi đàn.

+ Nhận biết và hoàn thành các hình ảnh so sánh (so sánh âm thanh với âm thanh)

- Phát triển năng lực văn học:

+ Biết bảy tỏ sự yêu thích đối với các chi tiết hay trong câu chuyện.

+ Cảm nhận được giá trị văn học của các hình ảnh so sánh.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, đọc bài và trả lời các câu hỏi. Nêu được nội dung bài.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: tham gia đọc trong nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất yêu nước: Biết yêu cảnh đẹp, yêu âm nhạc.

- Phẩm chất nhân ái: Biết yêu quý bạn bè qua bài đọc.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ đọc bài, trả lời câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động.**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học ở bài đọc trước.  - Cách tiến hành: | |
| - GV giới thiệu chủ điểm và cùng chia sẻ với HS về chuẩn bị của các em với sáng tạo nhệ thuật.    ? Kể tên một số hoạt động nghệ thuật khác  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới  Qua hoạt động chia sẻ vừa rồi, chắc các em đã đoán được chủ điểm bài học ngày hôm nay. Đó là chủ điểm Sáng tạo nghệ thuật. Các em đã nói về các hoạt động nghệ thuật khác nhau, vậy thì ở trường, các em được luyện tập về những hoạt động nghệ thuật gì? Bài đọc hôm nay sẽ nói về một tiết học nghệ thuật của các em. | - HS quan sát tranh, lắng nghe ý nghĩa chủ điểm SÁNG TẠO NGHỆ THUẬT  Cho hs chơi trò chơi đóng vai : 1 HS phỏng vấn theo từng bức ảnh – 1 HS trả lời  Đáp án:  1. vẽ  2, diễn kịch  3, ca hát  4, đánh đàn  5, biểu diễn xiếc  6. tạc tượng  7, múa sạp  + HS trả lời theo hiểu biết của mình.  - HS lắng nghe. |
| **2. Khám phá***.*  **-** Mục tiêu:  - Phát triển năng lực ngôn ngữ  + Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ có âm, vấn,  thanh mà HS dễ viết sai: vi ô lông, nốt nhạc, hắt lên, ắc sê, nước mưa, tung  lưới, lướt nhanh, sẫm màu, vũng nước,...  + Ngắt nghỉ hơi đúng theo các dấu câu và theo nghĩa.  + Hiểu nghĩa của các từ ngữ trong bải: lên dây, ác sê, dân chài   + Trả lời được các CH về nội dung bài.  + Hiểu ý nghĩa của bài: Bài đọc miêu tả vẻ đẹp của tiếng đản và cảm xúc của bạn nhỏ khi chơi đàn.  **-** Cách tiến hành: | |
| **\* Hoạt động 1: Đọc thành tiếng.**  - GV đọc mẫu: Đọc diễn cảm, nhấn giọng ở những từ ngữ giàu sức gợi tả, gợi cảm.  - GV HD đọc: Đọc trôi chảy toàn bài, ngắt nghỉ đúng nhịp thơ.  - Gọi 1 HS đọc toàn bài.  - GV chia đoạn : (2 đoạn)  + Đoạn 1: Từ đầu đến *làn mi rậm cong dài khẽ rung động*.  + Đoạn 2: Tiếp theo cho đến *hết*.  - GV gọi HS đọc nối tiếp theo đoạn.  - Luyện đọc từ khó: : *vi ô lông, nốt nhạc, hắt lên, ắc sê, nước mưa, tung lưới, lướt nhanh, sẫm màu, vũng nước,…*  - Luyện đọc câu:  Tiếng đàn bay ra vườn. //Vài cánh ngọc lan êm ái rụng xuống nền đất mát rượi. //Dưới đường/ lũ trẻ đang rủ nhau thả những chiếc thuyền gấp bằng giấy trên những vũng nước mưa.//Ngoài Hồ Tây, /dân chài đang tung lưới bắt cá.// Hoa mười giờ nở đỏ quanh các lối đi ven hồ. // Bóng mấy con chim bồ câu lướt nhanh trên những mái nhà cao thấp. //  *-* Luyện đọc đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc khổ thơ theo nhóm 2.  - GV nhận xét các nhóm.  **\* Hoạt động 2: Đọc hiểu.**  - GV gọi HS đọc và trả lời lần lượt 3 câu hỏi trong sgk. GV nhận xét, tuyên dương.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  + Câu 1: Tiếng đàn của Thuy được miêu tả như thế nào?  + Câu 2: Những hình ảnh nào thể hiện sự xúc động và niềm say mê của Thủy khi chơi  tn?    + Câu 3: Tìm những hình ảnh thanh bình bên ngoài phòng thì trong lúc Thủy chơi đàn ? | - Hs lắng nghe.  - HS lắng nghe cách đọc.  - 1 HS đọc toàn bài.  - HS quan sát  - HS đọc nối tiếp theo đoạn.  - HS đọc từ khó.  - 2-3 HS đọc câu.  - HS luyện đọc theo nhóm 2.  - HS trả lời lần lượt các câu hỏi:  + Những âm thanh trong trẻo  vút bay lên giữa yên lặng của gian phòng.  + Vầng trán của Thuỷ hơi tái đi nhưng gò má ửng hồng, đòi mắt sẫm màu hơn, làn mi rậm cong dài khẽ rung động.  + Vài cánh ngọc lan êm ái rụng xuống nền đất mát rượi. Lũ trẻ rủ nhau thả những chiếc thuyền giấy trên những vùng nước mưa. Ngoài hồ Tây, dân chài tung lưới |
| **3. Hoạt động luyện tập**  - Mục tiêu:  + Nhận biết và hoàn thành các hình ảnh so sánh (so sánh âm thanh với âm thanh)  -Phát triển năng lực văn học:  + Biết bảy tỏ sự yêu thích đối với các chi tiết hay trong câu chuyện.  + Cảm nhận được giá trị văn học của các hình ảnh so sánh.  - Cách tiến hành: | |
| ***1. Tìm một hình ảnh so sánh trong bài đọc?***  - GV yêu cầu HS đọc đề bài.  -GV nhận xét chốt lại  ***2. Những âm thanh nào được so sánh với nhau trong các câu thơ, câu văn sau?***  ***? Bài yêu cầu gì***  - GV mời HS trình bày bài làm.  a. Tiếng suối trong như tiếng hát xa  Trăng lồng cổ thụ, bóng lồng hoa  ? Vì sao tiếng suối và tiếng dế được so sánh với nhau?  b. Tiếng dế nỉ non như một khúc nhạc đồng quê.  ? Vì sao tiếng “ tiếng dế” được so sánh với “khúc nhạc đồng quê".  c. Tiếng mưa rơi trên mái tôn ầm ầm như tiếng trống gõ.  ? Vì sao tiếng mưa rơi trên mái tôn” được so sánh với “tiếng trống gờ",  - GV nhận xét tuyên dương.  thăm về thời gian nghỉ hè.  ***3.Chọn từ ngữ phù hợp để hoàn thành các câu văn, câu thơ sau?***  - GV mời HS đọc yêu càu bài | -1HS nêu yêu cầu bài  -HS đọc thầm bài, tìm câu văn  -HS báo cáo kết quả  - Khi ắc sẽ vừa khẽ chạm vào những sợi dây đàn thì như có phép lạ, những âm thanh trong trẻo bay vút lên giữa yên lặng của gian phòng,  -Học sinh đọc toàn bài  -1HS nêu yêu cầu bài  -HS làm vở bài tập  - HS báo cáo kết quả  - “Tiếng suối” được so sánh với "tiếng hát”.  - Chúng được so sánh về âm thanh(cùng có đặc điểm “trong trẻo”),  -“Tiếng dể” được so sánh với “khúc nhạc đồng quê".  - Chúng được so sánh về âm thanh (cùng có đặc điểm “nỉ non" ),  - “Tiếng mưa rơi trên mái tôn” được so sinh với “tiếng trống gờ",  - Chủng được so sánh về âm thanh (cùng có đặc điểm "ầm ầm").  -1HS nêu yêu cầu bài  - HS làm vở bài tập  - HS báo cáo kết quả  a) tiếng mẹ  b) dòng suối  c) trăm vạn tiếng quân reo |
| - Mời HS trình bày.  - HS khác nhận xét.  - GV Nhận xét tuyên dương  - GV mời HS nêu nội dung bài.  - GV Chốt: ***Bài đọc miêu tả vẻ đẹp của tiếng đản và cảm xúc của bạn nhỏ khi chơi đàn.*** | - 1 – 2 HS trình bày.  - HS khác nhận xét.  - 1-2 HS nêu nội dung bài |
| **4. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành: | |
| **-** GV tổ chức vận dụng để củng cố kiến thức và vận dụng bài học vào tực tiễn cho học sinh.  + Con hãy đặt một câu trong đó có sử dụng biện pháp so sánh ( hình ảnh với hình ảnh).  + Con hãy đặt một câu trong đó có sử dụng biện pháp so sánh ( âm thanh với âm thanh )?  - Nhắc nhở các em cần nghiêm túc trong các hoạt động tập thể. Biết giữ trật tự, lắng nghe, không ồn ào gây rối,...  - Nhận xét, tuyên dương  - Nhận xét tiết học, dặt dò bài về nhà. | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - HS quan sát video.  + Trả lời các câu hỏi.  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| **IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | |

**-------------------------------------------**

**BÀI VIẾT 1**

**ÔN CHỮ VIẾT HOA: M, N**

**(I tiết)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Phát triển năng lực ngôn ngữ

+ Ôn luyện cách viết các chữ hoa M. N cỡ nhỏ và chữ thường cỡ nhỏ thông qua BT ứng dụng.

+ Viết tên riêng: Mũi Né.

+ Viết câu ứng dụng: Chim khôn kêu tiếng rãnh rang Người khôn nói tiếng địu

dàng dễ nghe.

-Phát triển năng lực văn học: Hiểu câu ca dao nói về cách ứng xử trong giao tiếp; cách nói năng dịu dàng, mềm mỏng dễ gây thiện cảm trong giao tiếp và chứng tỏ người có văn hóa.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, luyện tập viết đúng, đẹp và hoàn thành.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết nhận xét, trao đổi về cách viết các chữ hoa.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ luyện viết, rèn tính cẩn thận, óc thẩm mỹ khi viết chữ.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | |
| - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.  + Câu 1: Tìm những âm thanh được so sánh với nhau trong câu sau:  + Câu 2: Tìm những hình ảnh được so sánh với nhau trong câu sau:  + GV nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi.  + Câu 1: Tiếng ve như tiếng mẹ reo hoài chẳng nghỉ ngơi  + Câu 2: Mặt trăng tròn như quả bóng  - HS lắng nghe. |
| **2. Khám phá***.*  **-** Mục tiêu:  + Ôn luyện cách viết các chữ hoa M. V cỡ nhỏ và chữ thường cỡ nhỏ thông qua BT ứng dụng.  **-** Cách tiến hành: | |
| **2.1. Hoạt động 1: Luyện viết trên bảng con.**  ***a) Luyện viết chữ hoa.***  - GV dùng video giới thiệu lại cách viết chữ hoa M, N.  Cách viết vở ô ly lớp 1 đúng chuẩn theo hướng dẫn của giáo viên  - GV mời HS nhận xét sự khác nhau, giống nhau giữa các chữ M, N.  - GV viết mẫu lên bảng.  - GV cho HS viết bảng con.  - Nhận xét, sửa sai.  ***b) Luyện viết câu ứng dụng.***  \* Viết tên riêng: ***Mũi Né***  - GV giới thiệu: Mũi Né là tên một địa điểm du lịch biển nổi tiếng ở thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận, Việt Nam,  - GV mời HS luyện viết tên riêng vào bảng con.  - GV nhận xét, sửa sai.  \* Viết câu ứng dụng:  ***Chim khôn kêu tiếng rảnh rang***  ***Người khôn nổi tiếng dịu dàng dễ nghe***  - GV mời HS nêu ý nghĩa của câu tục ngữ trên.  - GV nhận xét bổ sung: câu ca dao nói về cách ứng xử trong giao tiếp, cách nói năng dịu dàng, mềm mỏng, dễ gây thiện cảm trong giao tiếp và chứng tỏ người có văn hóa.  - HS viết Chim, Người GV hướng dẫn HS cách nổi nét giữa chữ hoa với chữ thường và giữa các chủ thường với nhau.  - GV mời HS luyện câu ứng dụng vào bảng con.  - GV nhận xét, sửa sai | - HS quan sát lần 1 qua video.  - HS quan sát, nhận xét so sánh.  - HS quan sát lần 2.  - HS viết vào bảng con chữ hoa M,N.  - HS lắng nghe.  - HS viết tên riêng trên bảng con: Mũi Né.  - HS trả lời theo hiểu biết.  - HS viết  - HS viết câu ứng dụng vào bảng con:  *Chim khôn kêu tiếng rảnh rang*  *Người khôn nổi tiếng dịu dàng dễ nghe* |
| **3. Luyện tập***.*  **-** Mục tiêu:  + Ôn luyện cách viết các chữ hoa M. V cỡ nhỏ và chữ thường cỡ nhỏ thông qua BT ứng dụng.  + Viết tên riêng: Mũi Né.  + Viết câu ứng dụng: Chim khôn kêu tiếng rãnh rang Người khôn nói tiếng địu  dàng dễ nghe.. Trong vở luyện viết 3.  **-** Cách tiến hành: | |
| - GV mời HS mở vở luyện viết 3 để viết các nội dung:  + Luyện viết chữ M, N  + Luyện viết tên riêng: Mũi Né  + Luyện viết câu ứng dụng:  *Chim khôn kêu tiếng rảnh rang*  *Người khôn nổi tiếng dịu dàng dễ nghe*  - GV theo dõi, giúp đỡ HS hoàn thành nhiệm vụ.  - Chấm một số bài, nhận xét, tuyên dương. | - HS mở vở luyện viết 3 để thực hành.  - HS luyện viết theo hướng dẫn của GV  - Nộp bài  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| **4. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành: | |
| **-** GV tổ chức vận dụng để củng cố kiến thức và vận dụng bài học vào tực tiễn cho học sinh.  + Cho HS quan sát một số bài viết đẹp từ những học sinh khác.  + GV nêu câu hỏi trao đổi để nhận xét bài viết và học tập cách viết.  - Nhận xét, tuyên dương  - Nhận xét tiết học, dặt dò bài về nhà. | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - HS quan sát các bài viết mẫu.  + HS trao đổi, nhận xét cùng GV.  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| **IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | |

---------------------------------------------------------

**TIẾNG VIỆT**

**LUYỆN NÓI VÀ NGHE**

**KỂ CHUYỆN: ĐÀN CÁ HEO VÀ BÀN NHẠC**

**(1 tiết)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

-Phát triển năng lực ngôn ngữ

+ Nghe có (thầy) kể chuyện, nhỏ nội dung của chuyện. Dựa vào tranh mình hy

và CH gợi ý, trả lời được các CH, kẻ lại được từng đoạn và toàn bộ câu chuyển,

biết kết hợp lời nói với cử chỉ, điệu bộ, nét mặt,... trong khi kể.

+ Hiểu nội dung câu chuyện: Âm nhạc có tác dụng kì diệu; chính âm nhạc đã cứu đoàn cá heo thoát khỏi nguy hiểm.

+ Lắng nghe bạn kể, biết nhận xét, đánh giá lời kể của bạn.

+ Biết trao đổi cùng các bạn về câu chuyện

-Phát triển năng lực văn học: Biết bày tỏ sự yêu thích các chi tiết thú vị trong câu chuyện

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, kể được câu chuyện theo yêu cầu.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Kể chuyện biết kết hợp cử chỉ hành động, diễn cảm,...

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Lắng nghe, trao đổi với bạn về nội dung câu chuyện của bạn và của mình.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có tình cảm yêu quý ,bảo vệ loài vật hoang dã.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ lắng nghe, kể chuyện theo yêu cầu.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động.**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Đánh giá kết quả học tập ở bài học trước.  - Cách tiến hành: | |
| - GV mở Video kể chuyện của một HS trên khác trong lớp, trường hoặc Youtube .  - GV cùng trao đổi với HS về cách kể chuyện, nội dung câu chuyện để tạo niềm tin, mạnh dạn cho HS trong giờ kể chuyện  - GV nhận xét, tuyên dương  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS quan sát video.  - HS cùng trao đổi với Gv về nội dung, cách kể chuyện có trong vi deo, rút ra những điểm mạnh, điểm yếu từ câu chuyện để rút ra kinh nghiệm cho bản thân chuẩn bị kể chuyện. |
| **2. Khám phá***.*  - Mục tiêu:  -Phát triển năng lực ngôn ngữ  + Nghe có (thầy) kể chuyện, nhỏ nội dung của chuyện. Dựa vào tranh mình hy  và CH gợi ý, trả lời được các CH, kẻ lại được từng đoạn và toàn bộ câu chuyển,  biết kết hợp lời nói với cử chỉ, điệu bộ, nét mặt,... trong khi kể.  + Hiểu nội dung câu chuyện: Âm nhạc có tác dụng kì diệu; chính âm nhạc đã cứu đoàn cá heo thoát khỏi nguy hiểm.  + Lắng nghe bạn kể, biết nhận xét, đánh giá lời kể của bạn.  + Biết trao đổi cùng các bạn về câu chuyện  -Phát triển năng lực văn học: Biết bày tỏ sự yêu thích các chi tiết thú vị trong câu chuyện  - Cách tiến hành: | |
| **2.1. Hướng dẫn kể chuyện.**  - GV tạo tâm thế học tập cho HS bằng cách phù hợp; chỉ tranh, giới thiệu cấu huyện sẽ kể,  **Đàn cá heo và bản nhạc**    - Kể lần 1 giải nghĩa từ kh:  - Kể lần 2 (kết hợp chỉ tranh) bằng những CH như trong gợi ý ở mục 1 (SGK).  a. Đàn cá heo gặp nguy hiểm như thế nào?  b.Tàu phá băng gặp khó khăn gì khi làm nhiệm vụ cứu đàn cá?  c.Anh thủy thủ đã nghĩ ra cách gì để đàn cá bơi theo tàu?  d.Kết quả câu chuyện thế nào?  - Kể lần 3 (kết hợp chí tranh, như kể lần 2), | - HS chuẩn bị và lắng nghe GV hướng dẫn.  - Học sinh lắng nghe  -Mùa đông năm đó, thời tiết giá lạnh khác thường. Có một đàn cá heo bị kẹt giữa vùng biển đóng băng. Cứ vải phút, chúng lại phải nhô lên mặt nước để thở,chúng đuối sức dẫn.  -Mặc dù tàu đã mở được một đường nước để dẫn đàn cả heo ra khỏi vùng băng giả, đến vùng biển ẩm hơn, nhưng đàn cá nhất định không bơi theo con đường mới mở  -Anh liền mở nhạc để dụ đàn cá, vì anh nhớ ra rằng cả heo rất nhạy cảm với âm nhạc.  -Đàn cá heo tỏ ra thích thủ với tiếng nhạc. Chủng ngoan ngoãn bơi theo con tàu đang phát ra tiếng nhạc. Cuối cùng, tàu phủ băng đã đưa được đàn cá ra vùng biển ấm, thoát khỏi vùng băng giả nguy hiểm. |
| **3. Luyện tập.**  - Mục tiêu:  + Lắng nghe bạn kể, biết nhận xét, đánh giá lời kể của bạn.  + Biết trao đổi cùng các bạn về câu chuyện.  +Phát triển năng lực văn học: Biết bày tỏ sự yêu thích các chi tiết thú vị trong câu chuyện  - Cách tiến hành: | |
| **3.1 Kể chuyện trong nhóm.**  - GV tổ chức cho HS kể chuyện theo nhóm 2.  - Mời đại diện các nhóm kể trước lớp.  - Mời HS khác nhận xét.  - GV nhận xét tuyên dương.  **3.2. Thi kể chuyện trước lớp.**  - GV tổ chức thi kể chuyện.  - Mời HS khác nhận xét.  - GV nhận xét tuyên dương.  ***3.3Trao đổi về câu chuyện (BT2)*** | - HS kể chuyện theo nhóm 2.  - Các nhóm kể trước lớp.  - Các nhóm khác nhận xét.  - HS thi kể chuyện.  - HS khác nhận xét.  - GV nhận xét tuyên dương.  -1HS đọc YC của BT 2 và các gợi ý.  – HS làm việc độc lập, báo cáo kết quả: |
| **4. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành: | |
| a)Điều gì đã thu hút đàn cá heo bơi theo tàu, thoát khỏi vùng biển băng giả?  b) Khi nghe hoặc khi hát một bài hát, em cảm thấy thế nào?  c)Âm nhạc và nghệ thuật nói chung giúp gì cho em  - GV giao nhiệm vụ HS về nhà kể lại câu chuyện cho người thân nghe.  - Nhận xét, đánh giá tiết dạy. | -Đó là nhờ bản nhạc mà anh thuỷ thủ bật lên.  -Em cảm thấy rất thoải mái.  - Em cảm thấy rất vui vẻ.  - Em cảm thấy mọi mệt mỏi tan biến  -Đem lại cho em niềm vui.  - Giúp em thể hiện được tìnhcảm, cảm xúc của mình.  - Giúp em có thêm hiểu biết về thiên nhiên và con người  - HS lắng nghe, về nhà thực hiện. |
| **IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | |

-------------------------------------------------------------------

**BÀI ĐỌC 2**

**ÔNG LÃO NHÂN HẬU**

**(2 tiết)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Phát triển năng lực ngôn ngữ

+ Đọc trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ có âm, vần, thanh mà HS dễ

viết sai: chẳng lẽ, chậm rãi, lắng nghe, nổi tiếng

+ Ngắt nghỉ hơi đúng giữa các cụm từ, các câu.

+ Đọc các câu khiến, câu cảm với giọng phù hợp.

+ Hiểu nghĩa các từ ngữ trong câu chuyện.

+ Trả lời được các CH về nội dung câu chuyện.

+ Hiểu ý nghĩa của câu chuyện: Những lời động viên xuất phát từ lòng nhân hậu có tác dụng to lớn đối với người khác.

+ Nhận biết các câu cảm trong bài đọc; biết đặt câu cảm.

-Phát triển năng lực văn học: Biết bày tỏ sự cảm động, ngưỡng mộ với lòng nhân hậu của nhân vật. Bước đầu nhận ra sự động viên của khán giả, thính giả, độc giả,... góp phần giúp nghệ sĩ thành công.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, đọc bài và trả lời các câu hỏi. Nêu được nội dung bài.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: tham gia đọc trong nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất yêu nước: Biết yêu thương và đồng cảm với người xung quanh.

- Phẩm chất nhân ái: Biết yêu quý bạn bè qua bài đọc.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ đọc bài, trả lời câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động.**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học ở bài đọc trước.  - Cách tiến hành: | |
| ? Kể tên một số hoạt động nghệ thuật khác  ? Trong cuộc sống em đã bao giờ bị thất bại trong công việc chưa?  ? Nhờ đâu em đã vuọt qua được? Em cảm thấy thế nào sau khi cố gắng tập luyện em đã thành cônng ?  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới    Hôm nay, các em sẽ học bài Ông lão nhân hậu. Câu chuyện nói về một cô bé từng thất bại, nhưng nhờ một ông lão nhân hậu, cô đã thành công trong cuộc sống.Các em theo dõi xem ông lão đã giúp đỡ cô bé như thế nào nhé! | 1. vẽ, diễn kịch, ca hát, đánh đàn  biểu diễn xiếc,tạc tượng, múa sạp  + HS trả lời  - HS quan sát tranh lắng nghe. |
| **2. Khám phá***.*  **-** Mục tiêu:  - Phát triển năng lực ngôn ngữ  + Đọc trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ có âm, vần, thanh mà HS dễ  viết sai: chẳng lẽ, chậm rãi, lắng nghe, nổi tiếng  + Ngắt nghỉ hơi đúng giữa các cụm từ, các câu.  + Đọc các câu khiến, câu cảm với giọng phù hợp.  + Hiểu nghĩa các từ ngữ trong câu chuyện.  + Trả lời được các CH về nội dung câu chuyện.  + Hiểu ý nghĩa của câu chuyện: Những lời động viên xuất phát từ lòng nhân hậu có tác dụng to lớn đối với người khác.  **-** Cách tiến hành: | |
| **\* Hoạt động 1: Đọc thành tiếng.**  - GV đọc mẫu: Đọc diễn cảm, nhấn giọng ở những từ ngữ giàu sức gợi tả, gợi cảm.  - GV HD đọc: Đọc trôi chảy toàn bài, ngắt nghỉ đúng nhịp thơ.  - Gọi 1 HS đọc toàn bài.  - GV chia đoạn : (3 đoạn)  + Đoạn 1: Từ đầu đến *chậm dãi bước đi.*  + Đoạn 2: Hôm sau cho đến *cháu hát hay lắm*.  + Đoạn 3: *Còn lại*  - GV gọi HS đọc nối tiếp theo đoạn.  - Luyện đọc từ khó*: chẳng lẽ, chậm rãi, lắng nghe, nổi tiếng*  - Luyện đọc câu:  Nhiều năm trôi qua. // Cô bé đã trở thành ca sĩ nổi tiếng. // Một hôm,/ cô trở lại công viên tìm cụ già/nhưng chỉ thấy chiếc ghế trống không.// Bác bảo vệ ở công viên nói với cô: “ Ông cụ mới mất. // Cụ bị điếc hơn 20 năm nay rồi. //  *-* Luyện đọc đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc khổ thơ theo nhóm 3.  - GV nhận xét các nhóm.  **\* Hoạt động 2: Đọc hiểu.**  - GV gọi HS đọc và trả lời lần lượt 4 câu hỏi trong sgk. GV nhận xét, tuyên dương.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  + Câu 1: Vì sao cô bé buồn, ngồi khóc một mình?  + Câu 2: Ai đã khen cô bé?  + Câu 3: Vì sao cô bé sững người khi nghe bác bảo vệ nói về ông cụ?  + Câu 4: Theo em, sự động viên của ông cụ có tác dụng gì đối với cô bé?  - GV mời HS nêu nội dung bài.  - GV Chốt: ***Những lời động viên xuất phát từ lòng nhân hậu có tác dụng to lớn đối với người khác.*** | - Hs lắng nghe.  - HS lắng nghe cách đọc.  - 1 HS đọc toàn bài.  - HS quan sát  - HS đọc nối tiếp theo đoạn.  - HS đọc từ khó.  - 2-3 HS đọc câu.  - HS luyện đọc theo nhóm 3.  - HS trả lời lần lượt các câu hỏi:  -Vì cô bé không được nhận vào đội đồng ca thành phố.  -Một ông lão tóc bạc ở công viên  -Vì cô bé không tưởng tượng được ông cụ bị điếc đã hơn 20 năm. Cô bé luôn tin rằng ông cụ nghe được cô hát.  -Nhờ có sự động viên của ông cụ, cô bé đã vượt qua thất bại, tự tin vào giọng hát của mình và  trở thành ca sĩ nổi tiếng.  - 1 -2 HS nêu nội dung bài theo suy nghĩ của mình. |
| **3. Hoạt động luyện tập**  - Mục tiêu:  + Nhận biết các câu cảm trong bài đọc; biết đặt câu cảm.  -Phát triển năng lực văn học: Biết bày tỏ sự cảm động, ngưỡng mộ với lòng nhân hậu của nhân vật. Bước đầu nhận ra sự động viên của khán giả, thính giả, độc giả,... góp phần giúp nghệ sĩ thành công.  - Cách tiến hành: | |
| ***1. Tìm trong bài đọc một câu thể hiện cảm xúc của nhân vật ( câu cảm)?***  - GV yêu cầu HS đọc đề bài.  ? Sau câu cảm thường có dấu gì  ? Em hãy nêu một câu cảm khác trong bài  -GV nhận xét chốt lại  ***2. Đặt một câu cam để bộc lộ cảm xúc của em về câu chuyện Ông lão nhân hậu hoặc các nhân vật trong câu chuyện?***  ? Bài yêu cầu gì | -1HS nêu yêu cầu bài  -HS đọc thầm bài, tìm câu văn  -HS báo cáo kết quả  - Cháu hát hay quả!  - Cháu hát hay lắm!  -Học sinh trả lời  -1HS nêu yêu cầu bài  -HS làm vở bài tập  - HS báo cáo kết quả  -Câu chuyện hay quá!  - Ông cụ thật là nhân hậu! |
| **4. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành: | |
| ? Trong cuộc sống em đã bao giờ bị thất bại trong công việc chưa?  ? Nhờ đâu em đã vuọt qua được? Em cảm thấy thế nào sau khi cố gắng tập luyện em đã thành cônng ?  ? Em hãy kể lại việc em đã động viên bạn khi bạn gặp khó khăn trong cuộc sống?  - Nhắc nhở các em cần nghiêm túc trong các hoạt động tập thể. Biết giữ trật tự, lắng nghe, không ồn ào gây rối,...  - Nhận xét, tuyên dương  - Nhận xét tiết học, dặn dò bài về nhà. | + Trả lời các câu hỏi.  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| **IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | |

**-------------------------------------------**

**BÀI VIẾT 2**

**EM YÊU NGHỆ THUẬT**

**(1 tiết)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Phát triển năng lực ngôn ngữ

+ Viết được đoạn văn 6 – 8 câu về 1 trong 2 đề đã cho trong BT. Đoạn không mắc lỗi chính tả, ngữ pháp; biết sử dụng dấu câu thích hợp.

-Phát triển năng lực văn học: Biết sử dụng các từ ngữ liên quan đến chủ điểm Sáng tạo nghệ thuật.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: biết lựa chọn đề tài để viết và có ý tưởng riêng về đề tài đó.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: yêu thích nghệ thuật, cảm nhận được giá trị và tác dụng của nghệ thuật, biết trân trọng những người làm nghệ thuật

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: biết trao đổi với các bạn trong nhóm về đề tài định viết

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất yêu nước: Biết yêu thương và đồng cảm với người xung quanh.

- Phẩm chất nhân ái: Biết yêu quý bạn bè qua bài đọc.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ đọc bài, trả lời câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động.**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học ở bài đọc trước.  - Cách tiến hành: | |
| -GV trả bài Góc sáng tạo tuần trước: Bản tin thể thao. Biểu dương những HS có câu văn, đoạn văn hay.  -Nếu những điều HS cần rút kinh nghiệm.  Các em đã biết nhiều hoạt động nghệ thuật khác nhau, cũng như ý nghĩa của nghệ thuật đối với đời sống con người. Hôm nay các em sẽ viết một đoạn văn về chủ điểm Sáng tạo nghệ thuật. Các em có thể lựa chọn 1 trong 2 để sau nhé! | - HS lắng nghe. |
| **2. Khám phá***.*  **-** Mục tiêu:  + HS chọn 1 trong 2 đề để thảo luận bài viết mình chọn  -Phát triển năng lực văn học: Biết sử dụng các từ ngữ liên quan đến chủ điểm Sáng tạo nghệ thuật.  **-** Cách tiến hành: | |
| * **Chọn một trong hai đề sau**   ? Bài yêu cầu các con làm gì  - Gv căn cứ học sinh lựa chọn đề để chia hóm thảo luận.  + Với đề 1 (Trao đổi để hoàn thành nội dung bản thông bảo theo mẫu);  + Với đề 2 (Trao đổi về một lần em được xem biểu diễn nghệ thuật / chiếu phim):    GV hướng dẫn HS dựa vào gợi ý để trao đổi. | -Hs đọc yêu cầu tiết học.  -1HS nêu  - 2Hs đọc cả 2 đề - Lớp đọc thầm.  - HS tự chọn đề làm  - HS trao đổi nhóm đôi, nói thông tin phù hợp theo mẫu. (HS có thể nhớ lại buổi liên hoan văn nghệ gần nhất của trường mình, kể tên các tiết mục phù hợp với thực tế,  - HS quan sát tranh và trao đổi nhóm đôi, nói về buổi biểu diễn nghệ thuật hoặc buổi chiều phim đã xem. |
| **3. Hoạt động luyện tập**  - Mục tiêu:  + Viết được đoạn văn 6 – 8 câu về 1 trong 2 đề đã cho trong BT. Đoạn không mắc lỗi chính tả, ngữ pháp; biết sử dụng dấu câu thích hợp.  -Phát triển năng lực văn học: Biết sử dụng các từ ngữ liên quan đến chủ điểm Sáng tạo nghệ thuật  - Cách tiến hành: | |
| -GV yêu cầu các nhóm nêu kết quả thảo luận  -GV nhận xét tuyên dương  -Gv chấm bài | - Đại diện các njoms nêu  -Nhóm khác nhận xét  - HS viết vở  **VD về một đoạn văn:**  Hè năm ngoái, mẹ em cho em đi xem xiếc ở rạp xiếc thành phố. Em rất thích  màn biểu diễn vui nhộn của những chú hề tóc quăn tít, mũi đỏ như quả cà chua. Các  chú hề chạy nhảy trông có vẻ vụng về, nhưng thực ra là rất khéo. Những pha giả vờ ngã oạch của các chú khiến mọi người cười rộ lên thích thú. Tiết mục ảo thuật “chú thỏ bí ẩn”cũng rất thú vị. Em không hiểu sao cô diễn viên có thể lấy ra được chú thỏ từ trong tay áo hay chiếc mũ phớt của mình. Mỗi lần chú thỏ xuất hiện, cả rạp xiếc tràn ngập tiếng vỗ tay. Buổi biểu diễn ấy còn rất nhiều tiết mục hay khác. Em vô cùng thán phục các cô chú diễn viên. Em hiểu rằng các cô chú phải tập luyện rất chăm chỉ mới có thể biểu diễn được những tiết mục tuyệt vời như vậy. |
| **4. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành: | |
| -GV đọc bài của học sinh viết có sáng tạo, có câu văn hay để hs khác học tập  - Nhắc nhở các em cần nghiêm túc trong các hoạt động tập thể. Biết giữ trật tự, lắng nghe, không ồn ào gây rối,...  - Nhận xét, tuyên dương  - Nhận xét tiết học, dặn dò bài về nhà. | + Hs lắng nghe.  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| **IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | |

**-------------------------------------------**